

Nhân quả định luật căn bản của đời sống

1. Nhân quả định luật thích đời sống



Nhìn chung quanh chúng ta, sự vật nào cũng có những nguyên nhân, đều có thể giải thích tại sao là cái này mà không là cái khác, tại sao nó có mặt ở đây, vào lúc này. Và rồi có những nguyên nhân để nó hình thành, ngày nào sự biến mất khỏi nơi này. Khoa học cũng nói thế: Không có cái gì mà không có những nguyên nhân. Cuộc sống khoa học là đi tìm những nguyên nhân của sự vật, và hợp những nguyên nhân đã biến đổi tạo ra kết quả là một sự vật khác với những tính năng mới lạ hơn. Nguyên lý duyên sinh của Phật giáo cũng nói thế, những việc gì mà nhìn sâu rộng hơn thì hiểu: Cái gì cũng có thể những nguyên nhân, hay những nhân duyên, do những nhân duyên mà sanh.

Theo thuyết Tương đối của Einstein, không gian và thời gian mà lâu nay chúng ta tưởng là những thực thể tuyệt đối, đều là tương đối, nghĩa là biến đổi theo điều kiện, theo nhân duyên. Không gian, thời gian hình thành do nhân duyên; không gian và thời gian là duyên sanh, nghĩa là tương đối, đây là điều Phật giáo đã nói ngay từ những ngày đầu có mặt.

Kinh nĩi, "Bĩ-tĩt sĩ nhĩn, chĩng sanh sĩ quĩ".

Ngũĩi thiĩn lĩnh thĩng minh sĩ tĩ o ra nhĩng nhĩn xĩ u vĩ sĩ hĩĩng nhĩng quĩ xĩ u, vĩ biĩt tĩ o ra nhĩng nhĩn tĩ t đĩ lĩi mĩnh lĩi ngĩĩi. Cĩn khĩng sĩ quĩ lĩ khi quĩ xĩ u đĩ đĩn do đĩ tĩ o ra nhĩng nhĩn xĩ u ĩ trong nhĩng đĩi trĩĩc mĩ nhĩng hĩnh đĩng tĩ t trong đĩi nĩy khĩng đĩ đĩ chuyĩn hĩa toĩn bĩ chĩng thĩ phĩi thĩn nhiĩn chĩ u nhĩn thĩi. Cĩch cĩi thiĩn duy nhĩt cuĩc đĩi mĩnh lĩ tĩ nay chĩ tĩ o nhĩng hĩnh đĩng tĩ t, nhĩng nhĩn tĩ t. Cho nĩn cuĩc đĩi chĩng ta hĩnh phĩc khi chĩng ta cĩ nhĩng hĩnh đĩng tĩ t lĩ nhĩn đĩ tĩ o ra hĩnh phĩc. Nĩu khĩ đĩu, khĩng nhĩ ý thĩ chĩng ta phĩi tìm vĩ sĩ a lĩi nhĩng nhĩn đĩ tĩ o ra khĩ đĩu, khĩng nhĩ ý đĩ bĩng nhĩng nhĩn ngĩĩc vĩi chĩng. Nhĩ thĩ, cuĩc đĩi nĩy lĩ nhĩng cĩ hĩi trĩĩc mĩ t đĩ tĩ o ra hĩnh phĩc.

Chĩnh nhĩ đĩnh luĩt nhĩn quĩ nĩy mĩ ngĩĩi ta cĩ thĩ cĩi thiĩn cuĩc đĩi mĩnh, tiĩn đĩn chĩ đĩng hĩn, tĩ t hĩn, đĩ p hĩn, nghiĩ lĩ đĩn chĩ hĩnh phĩc hĩn, bĩng cĩch tĩ o ra nhĩng nhĩn đĩng hĩn, tĩ t hĩn, đĩ p hĩn.

Ngũĩi ta tĩ o ra nhĩng nhĩn tĩ t hay xĩ u trong tĩng giĩy phĩt mĩ t bĩng vĩn tĩi sĩn thĩn khĩ u ý cĩ a mĩnh. Trĩĩc mĩ t sĩ cĩ, phĩn ĩng ngĩĩi ta cĩ thĩ tĩ t hoĩc xĩ u, cĩ thĩ tĩc cĩc hoĩc tiĩu cĩc. Chĩng hĩn, trĩĩc mĩ t sĩ cĩ trĩi ý mĩnh, thay vĩ tĩc giĩn vĩ lĩm sĩ vĩĩc thĩm rĩĩc rĩĩc theo chĩĩu hĩĩng tiĩu cĩc, thĩ vĩi mĩ t tĩm ĩn nhĩn, chĩng ta giĩi quyĩt sĩ vĩĩc theo chĩĩu hĩĩng tĩc cĩc lĩi mĩnh lĩi ngĩĩi. Trĩĩc mĩ t sĩ vĩĩc, chĩng ta cĩ mĩ t phĩn ĩng tĩc cĩc thay vĩ tiĩu cĩc, đĩ lĩ mĩ t hĩnh đĩng tĩ t. Tĩ t cĩ nhĩng hĩnh đĩng tĩ t con ngĩĩi cĩ thĩ lĩm đĩĩc đĩ u đĩĩc nĩi đĩn trong Bĩ-tĩt hĩnh. Bĩ-tĩt hĩnh gĩn lĩĩn sĩ tĩc tĩ p phĩĩc đĩc vĩ tĩc tĩ p trĩ huĩ vĩi nhĩu.

Đĩi sĩng nĩy đĩĩc tĩ o bĩng nhĩng phĩn ĩng, nhĩng tĩĩng tĩc cĩ a thĩn khĩ u ý cĩ a nhĩng cĩ nhĩn. Nĩu chĩng ta phĩn ĩng theo chĩĩu hĩĩng tiĩu cĩc do tham, giĩĩn, si, kiĩu mĩĩn, đĩ kĩ... chĩng ta đĩ lĩm cho đĩi sĩng nhiĩm đĩc. Kĩ t quĩ lĩ khĩ đĩu, bĩ t nhĩ ý tĩ cĩ nhĩn, giĩ đĩĩn, đĩn xĩ hĩi. Trĩi lĩi, phĩn ĩng theo chĩĩu hĩĩng tĩc cĩc, nghiĩ lĩ phĩn ĩng theo trĩ huĩ vĩ tĩ bi, đĩn đĩn chĩng ta sĩ biĩn đĩi thĩ giĩi nĩy thĩnh vĩng rĩng: Tĩ t cĩ thĩ giĩi đĩĩc trĩng nghiĩm bĩng vĩng rĩng cĩ a trĩ huĩ vĩ tĩ bi.

Mĩ t xĩ hĩi lĩnh mĩnh vĩ hĩnh phĩc lĩ mĩ t xĩ hĩi tĩn vĩ lĩm theo nhĩn quĩ. ỹ

NGUYĩN THĩ ĐĩNG

Nguồn: [Tđ p Chí Văn Hoá Phđ t Giáo](#)